

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1254 /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 13 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành kế hoạch triển khai Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thời điểm 0h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026 thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Tuyên Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát huy kết quả tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ Quyết định số 3531/QĐ-BTC ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch triển khai Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thời điểm 0h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 340/TTr-STC ngày 10/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thời điểm 0h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026 thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2 (thi hành);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Doanh nghiệp Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;
- Vnptioffice;
- Lưu VT, KTTH (Tuân).

**T/M. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH****Phan Huy Ngọc**

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý quản lý thời điểm 0h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026 thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Tuyên Quang
(Kèm theo Quyết định số: 1254/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của UBND tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định số lượng, cơ cấu, hiện trạng sử dụng, giá trị tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý sau khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, làm cơ sở để tiếp tục sắp xếp, bố trí, sử dụng, khai thác, xử lý có hiệu quả tài sản công, hoàn thiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, phục vụ việc xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; phục vụ công tác báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công, cung cấp thông tin để lập báo cáo tài chính nhà nước, báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Xác định cụ thể các nội dung công việc, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành, sản phẩm và trách nhiệm thực hiện công tác Tổng kiểm kê.

b) Phát huy tối đa kết quả Tổng kiểm kê tài sản công tại thời điểm 0h00 ngày 01/01/2025 theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý và kết quả kiểm kê tài sản hàng năm (năm 2025) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác theo quy định tại Điều 40 Luật Kế toán năm 2015.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi

Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Tuyên Quang theo điểm 1 Mục III Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.



2. Đối tượng thực hiện kiểm kê

a) Đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công: Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị) đang quản lý, sử dụng tài sản công.

b) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý: Đối tượng (cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác) đang quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

III. THỜI ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC KIỂM KÊ

1. Thời điểm kiểm kê (Thời điểm chốt số liệu kiểm kê): 0h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Nguyên tắc kiểm kê: Thực hiện theo quy định điểm 2 Mục IV Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê cấp tỉnh, cấp xã để chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý trong việc thực hiện kiểm kê tài sản.

2. Xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm kê; đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện bảo đảm theo đúng tiến độ.

3. Tập huấn, hướng dẫn thực hiện kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê.

4. Tổ chức thực hiện kiểm kê, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung kiểm kê, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, thời hạn phải hoàn thành theo kế hoạch và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện kiểm kê.

5. Tổng hợp, báo cáo, công bố kết quả Tổng kiểm kê.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Sở Tài chính

1.1. Ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết thực hiện các chỉ tiêu kiểm kê, Biểu mẫu, cách thức tổng hợp kết quả tổng kiểm kê trên cơ sở văn bản hướng dẫn

của Bộ Tài chính, các Bộ, ngành liên quan và dự thảo hướng dẫn của các Sở, ngành đối với các tài sản theo lĩnh vực quản lý.

Thời gian thực hiện: Tháng 12/2025.

1.2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, tập huấn các các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện kiểm kê.

Thời gian thực hiện: Tháng 01/2026.

1.3. Tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, báo cáo Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 31/5/2026.

1.4. Đơn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung cụ thể, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý, thời hạn phải hoàn thành và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong quá trình kiểm kê.

Thời gian thực hiện: Từ tháng 11/2025 đến khi kết thúc Tổng kiểm kê.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện kiểm kê

2.1. Thành lập Tổ kiểm kê do Thủ trưởng đối tượng thực hiện kiểm kê quyết định cụ thể căn cứ vào tính chất, đặc điểm, quy mô và thực tế quản lý tài sản.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 30/11/2025.

2.2. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết về hồ sơ, thông tin tài sản, việc theo dõi, hạch toán tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp theo quy định để phục vụ công tác kiểm kê.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 31/12/2025.

2.3. Thực hiện kiểm kê tài sản thuộc phạm vi kiểm kê do mình đang trực tiếp quản lý/tạm quản lý và chịu trách nhiệm về số liệu kiểm kê theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Thời hạn hoàn thành: Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/3/2026.

2.4. Báo cáo kết quả kiểm kê cho cơ quan quản lý cấp trên (trong trường hợp có cơ quan quản lý cấp trên).

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 31/3/2026.

3. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý cấp trên (bao gồm cả cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp)

3.1. Đơn đốc, hướng dẫn đối tượng thực hiện kiểm kê là cơ quan, tổ chức,

đơn vị, doanh nghiệp cấp dưới thực hiện kiểm kê.

Thời hạn thực hiện: Từ tháng 11/2025 đến khi kết thúc kiểm kê.

3.2. Tổng hợp kết quả kiểm kê của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp cấp dưới để báo cáo Sở Tài chính.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 15/4/2026.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường

4.1. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.2. Thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của cấp xã: Hoàn thành trước ngày 30/11/2025.

4.3. Xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm kê cấp xã (trong đó xác định cụ thể nhiệm vụ và thời hạn thực hiện của từng đối tượng kiểm kê, đơn vị chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo và các đơn vị khác có liên quan): Hoàn thành trước ngày 30/11/2025.

4.4. Phối hợp với Sở Tài chính, các cơ quan liên quan hướng dẫn, tập huấn các đối tượng kiểm kê là cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý địa phương.

Thời gian thực hiện: Từ tháng 12/2025 đến 01/2026.

4.5. Tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê.

a) Tổng hợp kết quả kiểm kê đối với tài sản công, báo cáo Sở Tài chính kết quả kiểm kê: Hoàn thành trước ngày 15/4/2026.

b) Tổng hợp kết quả kiểm kê đối với tài sản kết cấu hạ tầng, báo cáo các Sở, ngành (theo lĩnh vực quản lý đối với các tài sản được giao) kết quả kiểm kê: Hoàn thành trước ngày 15/4/2026.

5. Các Sở, ngành: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tỉnh

5.1. Kiểm kê đối với tài sản công

Phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn, thực hiện các nhiệm vụ kiểm kê tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Cụ thể từng công việc theo thời gian của Sở Tài chính tại Mục 1 nêu trên.

5.2. Kiểm kê đối với tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

a) Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ, ngành theo lĩnh vực, các Sở, ngành dự thảo hướng dẫn các chỉ tiêu kiểm kê, biểu mẫu, cách thức tổng hợp kết quả kiểm kê, gửi Sở Tài chính tổng hợp chung, cụ thể như sau:

- **Sở Xây dựng:** Hướng dẫn đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (đường bộ, đường thủy nội địa), tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị, tài sản kết cấu hạ tầng kỹ thuật là không gian xây dựng ngầm đô thị thuộc phạm vi quản lý.

Thời gian thực hiện: Tháng 12/2025.

- **Sở Nông nghiệp và Môi trường:** Hướng dẫn đối với tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn; tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; tài sản kết cấu hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đê điều.

Thời gian thực hiện: Tháng 12/2025.

- **Sở Công Thương:** Hướng dẫn đối với tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ; tài sản kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

Thời gian thực hiện: Tháng 12/2025.

- **Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tỉnh:** Hướng dẫn đối với tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, hạ tầng khu kinh tế thuộc phạm vi quản lý.

Thời gian thực hiện: Tháng 12/2025.

- **Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:** Hướng dẫn đối với tài sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao ở cơ sở (cấp xã, cấp thôn), làng văn hoá thuộc phạm vi quản lý.

Thời gian thực hiện: Tháng 12/2025.

b) Phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện kiểm kê đối với các tài sản theo lĩnh vực quản lý.

Thời gian thực hiện: Cụ thể từng công việc theo thời gian của Sở Tài chính tại Mục 1 nêu trên.

c) Tổng hợp, báo cáo kết quả tổng kiểm kê đối với các tài sản theo lĩnh vực quản lý gửi Sở Tài chính tổng hợp chung để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài chính kết quả tổng kiểm kê toàn tỉnh: Hoàn thành trước ngày 20/4/2026.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Thực hiện theo quy định tại mục VI Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý và điều kiện thực tế của ngân sách địa phương.

VII. SẢN PHẨM

Báo cáo Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý theo mô hình tổ chức bộ máy mới.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ nội dung Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định này để triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, nội dung yêu cầu đề ra; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Việc triển khai Kế hoạch này phải được thực hiện bằng nhiều phương pháp, hình thức phù hợp, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp.

3. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân xã, phường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai, thực hiện các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này; định kỳ, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả, tiến độ thực hiện, đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp để đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ thời gian theo quy định.

Yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, tổ chức, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, quyết định. 